

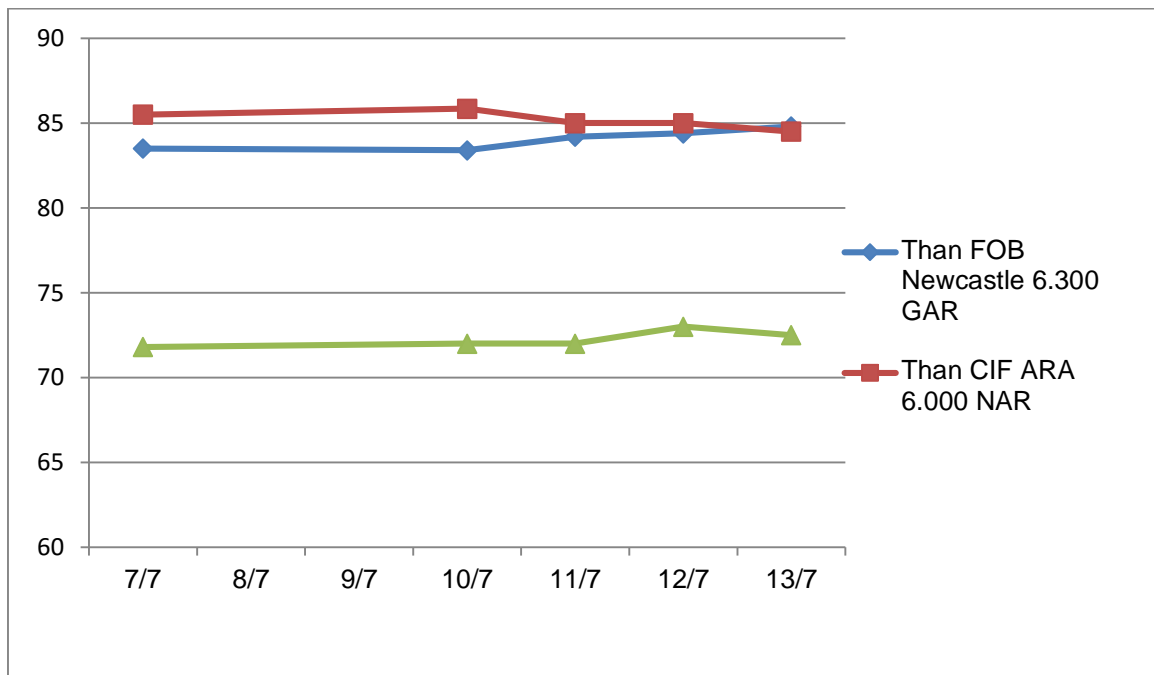


**CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI**

| Chỉ số giá than            | Giao ngay | +/-    | Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày | +/-    |
|----------------------------|-----------|--------|-----------------------------------|--------|
| FOB Newcastle 6.300 GAR    | 84,80     | + 0,40 | 84,50                             | + 0,50 |
| CIF ARA 6.000 NAR          | 84,50     | - 0,50 | 83,30                             | - 0,20 |
| FOB Richards Bay 5.500 NAR | 72,50     | - 0,50 | N/A                               | N/A    |
| FOB Kalimantan 5.900 GAR   | N/A       | N/A    | 71,25                             | + 0,00 |
| FOB Kalimantan 5.000 GAR   | N/A       | N/A    | 55,75                             | + 0,00 |

| Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc | USD/tấn | +/-    | NDT/tấn | +/-    |
|--------------------------------------|---------|--------|---------|--------|
| PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)     | 46,75   | + 0,75 | 315,75  | + 4,75 |
| PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)     | 62,30   | + 1,00 | 420,77  | + 6,32 |
| PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)     | 76,00   | + 0,00 | 513,30  | - 0,53 |

**GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2017**



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 13/07/2017)

## **ĐIỂM TIN**

### **Công ty Toba Bara của Indonesia thực hiện bảo đảm khoản vay xây dựng NMNĐ mới**

Công ty khai thác than PT Toba Bara Sejahtera của Indonesia vừa thông qua công ty con của mình là PT Gorontalo Listrik Perdana (GLP), thực hiện bảo đảm khoản vay hợp vốn trị giá 171,7 triệu USD để phát triển dự án NMNĐ Sulbonut-1 ở Gorontalo. Nhà máy Sulbonut-1, ước tính có tổng trị giá đầu tư khoảng 170 - 220 triệu USD, có công suất 2x50 megawatts, dự kiến sẽ đi vào hoạt động trong năm 2019. Ngân hàng cho vay lớn nhất của Indonesia, Mandiri, sẽ thu xếp khoản vay, đáo hạn trong 12 năm. Toba Bara tuyên bố trên trang web Sở Giao dịch Chứng khoán Indonesia hôm thứ 5: "Các khoản cho vay hợp vốn sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động của công ty, và về lâu dài sẽ tăng doanh thu và cải thiện tình hình tài chính".

Toba Bara đã phân bổ 60-65 triệu USD cho đầu tư xây dựng trong năm nay, 85-90% trong số đó sẽ được sử dụng để chuẩn bị về kỹ thuật, mua sắm và hợp đồng ban đầu của nhà máy Sulbonut-1. Công ty đã khai thác được 1,1 triệu tấn than trong quý I năm 2017 và dự kiến sẽ khai thác được tổng cộng 5 - 6 triệu tấn than vào cuối năm nay. Trong quý I, công ty cũng đã ghi nhận lợi nhuận 10,2 triệu USD, tăng 96,2% so với cùng kỳ năm 2016.

### **Sản lượng than nhiệt trong tháng 6 của Trung Quốc tăng**

Số liệu của Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc hôm thứ 2 cho thấy, sản lượng than của nước này trong tháng 6 đã đạt 308 triệu tấn, tăng 10,6% so với tháng 6/2016. Các nhà chức trách đã kêu gọi các công ty khai thác than tăng sản lượng để đảm bảo cung cấp điện do người dân tăng cường sử dụng máy điều hòa trong tình hình thời tiết nóng bức trên cả nước. Ngoài ra mưa lớn cũng làm giảm công suất các nhà máy thủy điện ở phía Nam, tăng thêm nhu cầu sử dụng nhiệt điện, điều này đã đẩy giá than nhiệt Trung Quốc tăng mạnh trong năm nay, đạt kỷ lục mới 614,6 NDT (90,81 USD)/tấn trong phiên giao dịch đầu tuần. Cục Thống kê Quốc gia cũng cho biết sản lượng than cốc trong tháng 6 đạt 38,16 triệu tấn, thấp hơn 1,4% so với tháng 6/2016. Ngoài ra nước này đã hoàn thành 65% mục tiêu cắt giảm công suất đối với các NMNĐ quá niên hạn sử dụng.

### **Myanmar xây dựng NMNĐ trị giá 3 tỷ USD**

Myanmar, quốc đối mặt với việc quy hoạch năng lượng và hệ thống điện kém phát triển, đang lên kế hoạch xây dựng 1 NMNĐ trị giá 3 tỷ USD bất chấp những ý kiến phản đối. Chính phủ của bà Aung San Suu Kyi đang cố gắng để giải quyết tình trạng 2/3 trong số 60 triệu dân chưa được sử dụng điện và phần lớn các thành phố thường xuyên mất điện. Nhiệt điện than đã được xác định là giải pháp cho vấn đề này, tuy nhiên đề xuất xây dựng NMNĐ có công suất 1280 MW ở phía Đông Kayin đã bị phản đối do đi ngược lại quyền lợi của người dân. Hơn 100 nhóm hoạt động khắp cả nước đã ký 1 tuyên bố chung yêu cầu dự án phải bị hủy bỏ và thay vào đó thuyết phục chính phủ hướng đến sử dụng năng lượng tái tạo.

Myanmar mong muốn tăng gấp 4 lần công suất phát điện hiện tại lên hơn 23.500 MW. Dự án Kayin, vẫn đang chờ được sự chấp thuận của các cơ quan chức năng, là một trong số 11 NMNĐ được lên kế hoạch tại Myanmar và dự án này có thể tăng sản lượng điện của quốc gia lên 25%, theo số liệu công bố chính thức. Ngoài các cuộc biểu tình, các nhà phân tích cho biết chính phủ sẽ phải nhập khẩu than cho các nhà máy, khiến kinh tế của quốc gia càng thêm khó khăn. Hiện tại phần lớn trong số 49 nhà máy thủy điện của Myanmar đang bị đình trệ do thời gian dài tranh chấp với Trung Quốc về vấn đề xây dựng đập Myitsone, khiến cho tình trạng thiếu điện càng trầm trọng. Công ty TTVL Public Company của Thái Lan, nhà phát triển của dự án, cho biết họ có thể xây dựng 1 NMNĐ có hiệu suất cao phát thải thấp tại Kayin với công nghệ "than sạch" tiên tiến để làm hạn chế các ảnh hưởng đến môi trường. Chính quyền địa phương cho biết, nghiên cứu khả thi về tác động môi trường và xã hội sẽ được hoàn thành cuối năm nay trước khi có quyết định cuối cùng của Bộ Năng lượng.

## **CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ**

| <b>Cỡ tàu</b>   | <b>Điểm xuất phát</b> | <b>Điểm đến</b> | <b>Cước phí</b> | <b>Đơn vị: USD/tấn</b><br><b>Thay đổi</b> |
|-----------------|-----------------------|-----------------|-----------------|---|
| <b>Capesize</b> | Úc                    | Trung Quốc      | 6,25            | + 0,40                                    |
| (150.000 tấn)   | Queensland            | Nhật Bản        | 7,05            | + 0,40                                    |
|                 | New South Wales       | Hàn Quốc        | 7,30            | + 0,40                                    |
| <b>Panamax</b>  | Richards Bay          | Tây Ấn Độ       | 10,50           | + 0,05                                    |
| (70.000 tấn)    | Kalimantan            | Tây Ấn Độ       | 7,00            | + 0,00                                    |
|                 | Richards Bay          | Đông Ấn Độ      | 10,75           | + 0,05                                    |
|                 | Kalimantan            | Đông Ấn Độ      | 5,95            | + 0,00                                    |
|                 | Úc                    | Trung Quốc      | 9,65            | + 0,00                                    |
|                 | Úc                    | Ấn Độ           | 11,00           | + 0,00                                    |

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 13/07/2017)